

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2024/HS-ST

Ngày 21/8/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đình Minh

Các hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Gấm và bà Lê Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thuý Nga – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Đắc Song.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Song tham gia phiên tòa: ông Thái Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Song mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Văn M**; Tên gọi khác: không. Sinh ngày: 02/12/1995, tại tỉnh Đắc Nông; Nơi cư trú và chỗ ở: **thôn L, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: làm nông. Con ông: **Lưu Văn Đ**, sinh năm 1972; con bà **Lâm Thị T**, sinh năm 1970, cùng trú tại **thôn L, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang**. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình. Bị cáo có vợ **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1998, trú tại **thôn L, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang**. Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không. Biện pháp ngăn chặn được áp dụng: Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/5/2024. (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bị hại: Cháu **Và Thị N**, sinh năm: 23/6/2010; Địa chỉ: **Bon Jang P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người đại diện theo pháp luật cho bị hại: Bà **Và Mí L**, sinh năm: 1983 và bà **Mua Thị D**, sinh năm 1987; Địa chỉ: **Bon Jang P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông** – Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Lưu Quang Đl**, sinh năm: 1967; Địa chỉ: **thôn L, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang** – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ tình cảm nên khoảng 02 giờ ngày 24/12/2023, Lưu Văn M đi cùng cháu Và Thị N (sinh ngày 23/6/2010) đến nhà nghỉ T1 thuộc bon Jăng P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, thuê phòng số 09 để ngủ qua đêm. Tại đây, M tắm rửa rồi mặc quần lót đi lên giường nằm cùng cháu N. Sau đó, M ôm và hôn cháu N, M dùng tay cởi quần dài và quần lót của cháu N ra và tự cởi quần của M đang mặc nằm lên người cháu N, dùng tay vén áo ngoài và áo ngực của cháu N rồi hôn lên ngực cháu N khoảng 10 phút. Tiếp đó, M dùng tay trái sờ vào bộ phận sinh dục của cháu N và dùng ngón trỏ cho vào bên trong âm đạo khoảng 02 phút thì M hỏi “Có cho anh chơi không” (ý là có cho quan hệ tình dục không) thì cháu N nói chưa cho nên M chỉ nằm ôm cháu N ngủ. Khoảng 15 phút sau, H1 (sinh năm 2009, trú tại bon Jăng P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông) gọi điện thoại cho M hỏi cháu N đang ở đâu thì M nói đang đứng ở gần Ủy ban nhân dân xã T và nói D1 lên chờ cháu N về. Sau đó, M đưa cháu N xuống nhà nghỉ nói cháu N đi về Ủy ban nhân dân xã T để D1 đón về, còn M lên phòng ngủ.

Ngày 16/01/2024, cháu Và Thị N và ông Và Mí L (bố cháu N) đã tố giác hành vi của Lưu Văn M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Tại bản kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 66 ngày 22/01/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đ, kết luận:

- Tại thời điểm giám định bộ phận sinh dục cháu Và Thị N không tổn thương; màng trinh rách cũ vị trí 1 giờ- 7 giờ- 10 giờ; âm đạo giãn rộng.
- Tại thời điểm giám định cháu Và Thị N không mang thai.
- Test HIV: Âm tính.
- Tại thời điểm giám định trên cơ thể cháu Và Thị N không có dấu vết tổn thương.

Tại bản cáo trạng số 57/Ctr-VKS ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Lưu Văn M về tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Văn M về tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn M phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lưu Văn M mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/5/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đ, bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đã có đơn bãi nại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa, tranh luận gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi khách quan và hậu quả do hành vi khách quan của bị cáo gây ra, bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo Lưu Văn M đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 30 ngày 24/12/2023, Lưu Văn M (sinh ngày 02/12/1995) trên 18 tuổi đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác đối với cháu Và Thị N (sinh ngày 23/6/2010) tại nhà nghỉ T1 thuộc bon Jăng P, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, cháu N đạt độ tuổi 13 tuổi 06 tháng 01 ngày.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Lưu Văn M phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Điều 145 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào từ đủ 18 tuổi trở lên mà giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, nếu không thuộc trường

hợp quy định tại Điều 142 và Điều 144 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

[3] Đánh giá tính chất vụ án:

Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự con người đồng thời xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển lành mạnh cả về thể chất và tinh thần của trẻ em. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc quan hệ tình dục khác với bị hại – đối với cháu **Và Thị N** (sinh ngày 23/6/2010). Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, cháu **N** đạt độ tuổi 13 tuổi 06 tháng 01 ngày là vi phạm pháp luật. Nhưng với ý thức xem thường pháp luật vì dục vọng thấp hèn của bản thân bị cáo đã xâm hại đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe và tinh thần của bị hại làm ảnh hưởng xấu đến đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây căm phẫn, lo lắng trong nhân dân, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do đó, để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và hậu quả tội phạm để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội và biết tôn trọng pháp luật. Đồng thời đây còn là bài học cho những ai có ý định xâm phạm đến nhân phẩm, danh dự con người và sự phát triển lành mạnh cả về thể chất và tinh thần của trẻ em.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đ; Bị hại và đại diện bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Nhưng cũng cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo, cải tạo, học tập thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[5] **Về trách nhiệm dân sự:** Việc bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đ là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Những tình tiết khác có liên quan đến vụ án:

- Đối với **Phạm Xuân L1** (sinh năm 1985, trú tại **bon B, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông**), quá trình điều tra cháu **Và Thị N** có tố giác **L1** đã thực hiện hành vi quan hệ tình dục với cháu **N**. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa có kết quả, nên tiếp tục điều tra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

- Đối với **Hoàng Văn C** là người chở **Lưu Văn M** và cháu **Và Thị N** đến **nhà nghỉ T1**, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh nhưng chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên chưa có căn cứ xử lý.

[7] Về án phí: bị cáo **Lưu Văn M** phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lưu Văn M** phạm tội “Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Lưu Văn M** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/5/2024.
3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 590 và Điều 592 Bộ luật dân sự, chấp nhận bị cáo và gia đình đã bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng).
4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Lưu Văn M** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại (đại diện của bị hại), người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn mười lăm ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Song;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Song;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Song;
- Bộ phận NVHS Công an huyện Đắk Song;
- Chi cục THA DS huyện Đắk Song;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Đình Minh

